

Bản án số: 08/2019/HS-PT

Ngày 22 - 01 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Chung Văn Kết

Các Thẩm phán:

Ông Trịnh Xuân Miên

Bà Châu Minh Hoàng

- Thư ký phiên tòa: Ông Bùi Vũ Phong là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Lê Kiều Diễm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 01 năm 2019 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 151/2018/TLPT-HS ngày 06 tháng 12 năm 2018 đối với bị cáo Nguyễn Thị P do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 192/2018/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M.

- Bị cáo có kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị P, sinh năm 1978 tại Cà Mau;

Nơi cư trú: Ấp Tân Điền B, xã Tạ An K, huyện Đầm D, tỉnh Cà Mau; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hoá: Lớp 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cao và bà Nguyễn Thị Tuyết; Chồng: Nguyễn Chí N (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Không, tiền sự: Không; Cấm đi khỏi nơi cư trú ngày 16/7/2018; Bị cáo có mặt.

- Bị hại: Anh Đoàn Lý A, sinh năm 1990. Nơi cư trú: Khóm 3, phường 6, thành phố Cà M, tỉnh Cà Mau (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ ngày 24.5.2018, Nguyễn Thị P đến cửa hàng điện thoại di động Bảo N, thuộc Khóm 1, Phường 6, thành phố Cà M để sửa chữa điện thoại samsung màu đen, xám. P đi vào trong cửa hàng yêu cầu sửa chữa điện thoại của P, trong lúc đó P thấy trên mặt tủ kính trưng bày có để một điện thoại di động hiệu Iphone 6 plus màu xám bạc của anh Đoàn Lý A, chủ cửa hàng điện thoại di động Bảo Ngân, nên nảy sinh ý định lấy trộm.

P quan sát xung quanh không có người trông coi nên lấy ngay điện thoại Iphone 6 plus màu xám bạc bỏ vào túi quần đang mặc rồi rời khỏi cửa hàng, bỏ

lại điện thoại Samsung mà P đem sửa. Sau khi lấy được điện thoại, P đem về nhà nhưng không mở được khóa điện thoại nên P vứt điện thoại xuống sông gần nhà.

Đối với anh Đoàn Lý A, khi trở lại thì phát hiện mất điện thoại, anh kiểm tra lại camera ghi hình của cửa hàng thì thấy P lấy điện thoại của anh và rời khỏi cửa hàng nên trình báo sự việc với chính quyền địa phương.

Tại kết luận giám định số 115/KL – HĐĐG ngày 19/6/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự kết luận: Tính vào thời điểm tháng 5 năm 2018, một điện thoại di động Iphone 6 plus (đã qua sử dụng) có trị giá còn lại là 80%, tương ứng 4.800.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2018/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M quyết định:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị P phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị P 03 (ba) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo theo pháp luật quy định.

Ngày 12 tháng 11 năm 2018, bị cáo Nguyễn Thị P có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa, bị cáo giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Vào khoảng 15 giờ ngày 24.5.2018, Nguyễn Thị P đến cửa hàng điện thoại di động Bảo N, thuộc Khóm 1, Phường 6, thành phố Cà M để sửa chữa điện thoại. Tại cửa hàng, bị cáo đã lợi dụng sự quản lý tài sản không chặt chẽ của anh Đoàn Lý A nên đã lấy trộm 01 điện thoại Iphone 6 plus màu xám bạc của anh A để trên tủ kính trưng bày bỏ vào túi quần đang mặc rồi rời khỏi cửa hàng. Hành vi của bị cáo đã bị camera của cửa hàng ghi lại. Giá trị tài sản bị cáo trộm được định giá là 4.800.000 đồng.

Do đó, Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2018/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Toà án nhân dân thành phố Cà M xét xử bị cáo Nguyễn Thị P về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[2]. Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây ảnh hưởng tình hình an ninh trật tự ở khu dân cư. Tòa sơ thẩm đã xem xét hết các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo đã bồi thường xong toàn bộ bồi thường thiệt hại cho bị hại; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, gây thiệt hại không lớn. Nên xử phạt bị cáo P 03

tháng tù, mức thấp nhất về hình phạt tù theo Bộ luật hình sự quy định là cần thiết, đảm bảo tính răn đe, phòng ngừa tội phạm.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo cho rằng đang nuôi 02 con nên xin được hưởng án treo. Thấy rằng, khi ly hôn thì bị cáo là người trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Nhiều, còn cháu Lượng đã trưởng thành, Đối với Nguyễn Chí N (chồng bị cáo) có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nhiều đến khi tròn 18 tuổi. Do đó, việc bị cáo lấy lý do trên để xin được hưởng án treo không được chấp nhận.

[3]. Án phí hình sự phúc thẩm bị cáo phải chịu theo quy định pháp luật.

[4]. Các nội dung khác của quyết định án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo kháng nghị nên không đặt ra xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị P;

Giữ y Bản án hình sự sơ thẩm số 192/2018/HS-ST ngày 29 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Cà M;

Áp dụng: khoản 1 Điều 173; Điều 36; điểm b, h, i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 của Bộ luật Hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị P 03 (ba) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Về án phí: Bị cáo P phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 200.000 đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Công an tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân thành phố Cà M;
- Công an thành phố Cà M;
- Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cà M;
- Chi cục THADS thành phố Cà M;
- Bị cáo, người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa HS; án văn;
- Lưu VT (TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Chung Văn Kết

